

Bản án số: 124/2018/HSST.

Ngày: 14/8/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Nguyễn Quốc Tiến.**

2. Bà: **Hồ Thị Ngân.**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tú – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Rạch Giá.*

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Rạch Giá, tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vẹn – Chức vụ: Kiểm sát viên.*

Trong ngày 14 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 125/2018/HSST ngày 19/4/2018 đối với bị cáo:

Lê Quốc B – Sinh ngày: 27/8/1995, tại Rạch Giá – Kiên Giang. Nơi ĐKTT: Số 39/23/13 Trần Quốc T, phường Vĩnh Th, Tp. Rạch G, tỉnh Kiên Giang. Ở: Số 321/2 Nguyễn Bình Kh, phường Vĩnh Th, Tp. Rạch G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Trọng S và bà Phan Yến N; Tiền sự: Chưa; Tiền án: Ngày 11/12/2013 bị TAND tỉnh Kiên Giang xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội "*Cướp giật tài sản*", ngày 12/6/2016 chấp hành xong hình phạt, Chưa được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 21/10/2017. Đến ngày 19/12/2017 được tại ngoại. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa chỉ trên

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* **Người bào chữa:** Luật sư **Dương Minh B**, thuộc văn phòng Luật sư Phạm Anh V, đoàn Luật sư tỉnh Kiên Giang, tham gia bào chữa cho bị cáo Lê Quốc B.

*** Người đại diện giám hộ hợp pháp cho bị cáo:** Ông **Lê Trọng S** (Bác ruột bị cáo) – Sinh năm: 1973. (Có mặt)

Trú tại: Số 321/2 Nguyễn Bình Kh, phường Vĩnh Th, Tp. Rạch G, tỉnh Kiên Giang.

*** Người bị hại:** Ông **Nguyễn Tuấn V** – Sinh năm: 1994. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 165/45 Quang Tr, phường Vĩnh Th, Tp. Rạch G, tỉnh Kiên Giang.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Ông **Lê Trọng S** (Cha bị cáo) – Sinh năm: 1976. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 165/45 Quang Tr, phường Vĩnh Th, Tp. Rạch G, tỉnh Kiên Giang.

*** Những người làm chứng:**

1/- Cháu **Lâm Thanh H** – Sinh năm: 2003. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 174 Nguyễn Bình Kh, phường Vĩnh Th, Tp. Rạch G, tỉnh Kiên Giang.

2/- Ông **Ngô Hoàng H** – Sinh năm: 1976. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 123 Quang Tr , phường Vĩnh Th , Tp. Rạch G , tỉnh Kiên Giang.

3/- Cháu **Nguyễn Hà Thiên H1** – Sinh năm: 2003. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 39 Huỳnh Thúc Kh , phường Vĩnh Qu , Tp. Rạch G , tỉnh Kiên Giang.

4/- Ông **Huỳnh Đức L** – Sinh năm: 1971. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 321/2 Nguyễn Bình Kh, phường Vĩnh Th, Tp. Rạch G, tỉnh Kiên Giang.

5/- Ông **Trần Tuấn A** – Sinh năm: 1976. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 55/15 Cô Gi , phường Vĩnh B , Tp. Rạch G , tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Quốc B là đối tượng có một tiền án về tội cướp giật tài sản chưa được xóa án tích. Đến khoảng 03 giờ, ngày 30/5/2017, sau khi uống rượu xong B rủ Lâm Thanh H (Sinh ngày 12/9/2003), Ngô Hoàng H (Sinh ngày 28/01/2000), Nguyễn Hà Thiên H1 (Sinh ngày 30/6/2003), Thắng, Phát, Vinh, Loan (chưa rõ nhân thân,

lai lịch) đến tiệm game Hưng Thịnh, ở số 06 đường Dương Diện Nghệ, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, để tìm đánh một người tên Bì (chưa rõ nhân thân, địa chỉ) đã đánh em của B trước đó. Khi cả nhóm đến tiệm game Hưng Thịnh, thì B đi vào phía trong tìm Bì nhưng không gặp. Sau đó, B đi ra cửa tiệm game thì thấy có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Victory, biển số 68T1-0225 của anh Nguyễn Tuấn V đang đậu phía trước và không có người trông coi. Lúc này, B đi đến lấy trộm xe chiếc xe 68T1-0225 của V dẫn ra đường Dương Diện Nghệ rồi kêu H1 và một người thanh niên trong nhóm đẩy xe về nhà B, ở số 321/2 Nguyễn Bình Khiêm, phường Vĩnh Thanh, cất giấu. Đến khoảng 06 giờ sáng cùng ngày, anh V nghỉ chơi game đi ra lấy xe về thì phát hiện xe 68T1-0225 đã bị lấy trộm nên đến Công an phường Vĩnh Quang trình báo. Đến ngày 30/8/2017, Lê Quốc B bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Rạch Giá khởi tố bị can và ra lệnh bắt tạm giam để điều tra.

Bị can Lê Quốc B phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Tuy nhiên, trong suốt quá trình điều tra, bị can đều thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại; bị can B là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

*** Việc thu giữ vật chứng:**

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Victory, màu xám, biển số 68T1- 0225, số HD1P53FMH Y0061261, số khung YX110 Y0406035, đã qua sử dụng;

- 01 (một) USB nhãn hiệu Kingston màu đỏ, dung lượng 08GB, bên trong có chứa 03 File video (Bút lục: 77, 78).

*** Xử lý vật chứng:** 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Victory, màu xám, biển số 68T1-0225, số HD1P53FMH Y0061261, số khung YX110 Y0406035, đã trao trả cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Tuấn V (Bút lục số: 79).

- 01 (một) USB nhãn hiệu Kingston màu đỏ, dung lượng 08GB, bên trong có chứa 03 File video ghi lại hình ảnh Lê Quốc B thực hiện hành vi lấy trộm xe của anh Nguyễn Tuấn V (kèm theo hồ sơ vụ án).

*** Tại Bản kết luận định giá tài sản số:** 95/KL-TCKH, ngày 03/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Rạch Giá, kết luận:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Victory, màu xám, biển số 68T1-0225, số HD1P53FMH Y0061261, số khung YX110 Y0406035, đã qua sử dụng có giá trị là 4.000.000 đồng (Bút lục: 33).

* **Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 02/2018/KLGĐTC** ngày 05/01/2018 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây nam bộ, đối với Lê Quốc B như sau:

- **Về y học:** Trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại: Đang sự có bệnh lý tâm thần: rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng chất gây ảo giác (F60.1 – ICD10).

- **Về năng lực:** Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đang sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần (Bút lục: 35).

* **Phần dân sự:** Bị hại là anh Nguyễn Tuấn V đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì khác (Bút lục: 49).

Tại bản Cáo trạng số: 66/CT - VKSTPRG ngày 17/04/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo **Lê Quốc B** về tội “**Trộm cắp tài sản**”, theo khoản 1 Điều 138 BLHS.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Viện kiểm sát quyết định giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo **Lê Quốc B** về tội “**Trộm cắp tài sản**”. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện tội phạm lỗi cố ý, giá trị tài sản bị cáo là tài sản có giá trị. Chỉ vì muốn có tiền xài mà không cần phải lao động nên bị cáo đã nghĩ ra cách kiếm tiền bằng hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Bị cáo nhận thức được tài sản hợp pháp của công dân luôn được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, bất kì ai có hành vi xâm phạm trái phép đều xử lý nghiêm. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo để răn đe. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi sai trái của mình...Đề nghị HĐXX:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 138, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 BLHS:

* **Xử phạt:** Bị cáo **Lê Quốc B** – **Mức án từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.**

* **Về trách nhiệm dân sự:** Người bị hại Nguyễn Tuấn V đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

*** Tại phiên tòa Luật sư Dương Minh B, tham gia bào chữa cho bị cáo Lê Quốc B phát biểu quan điểm:**

Thông nhất Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo theo khoản 1 Điều 138 BLHS. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét thêm những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo để giảm bớt một phần hình phạt cho bị cáo so mức án Việ kiểm sát đề nghị bởi:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản thu hồi trả cho bị hại. hoàn cảnh có khó khăn, bị cáo hiện đang mắc bệnh tâm thần, phải sống nhờ sự giúp đỡ của người bác...nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Thưa HĐXX bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đã phù hợp với nội dung Cáo trạng, kết luận điều tra, lời khai người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 138 BLHS là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được việc "*Trộm cắp tài sản*" của người khác là vi phạm pháp luật, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà không cần phải lao động bằng chính khả năng sức lao động của mình, từ đó bị cáo bất chấp pháp luật lao vào con đường phạm tội bằng hành vi "*Trộm cắp tài sản*" của người khác một cách trái pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp không những xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân mà còn gây cảm phẫn, bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính táo bạo và hết sức liều lĩnh. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Mặt khác, xét về nhân thân, bị cáo là người có nhân thân xấu đã có 01 tiền án về hành vi "*Cướp giật tài sản*". Lẽ ra bị cáo phải biết và nhận thức được các hành vi trước đó là sai trái, từ đó sau khi ra trại biết ăn năn hối cải, tu sửa bản thân hoàn lương và làm người có ích cho gia đình và xã hội mới phải. Trái lại, bị cáo lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội, HĐXX nhận thấy bị cáo không có biểu hiện hối cải nên cần nghiêm trị bị cáo để răn đe...Do vậy, đứng trước phiên tòa hôm nay, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mình đã gây ra. HĐXX thiết nghĩ cần tuyên cho bị cáo mức án tương xứng tính chất hậu quả hành vi bị cáo đã gây nên, đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới đủ tính giáo dục, cải tạo bị cáo trở nên một công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa xóa án tích nên áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 làm có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo là.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, tài sản đã thu hồi trả lại bị hại, bản thân cha mẹ ly hôn phải sống nhờ người khác và hiện đang mắc bệnh tâm thần...Do đó, cần cho bị cáo hưởng hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm h và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS khi lượng hình.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ tại các điểm q và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS là phù hợp như HĐXX nhận định trên.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 138 BLHS quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng"

Hội đồng xét xử xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo đang gặp nhiều khó khăn, bản thân lại không có nghề ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra Cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản trả lại bị hại, bị hại không yêu cầu gì nên không xét.

[9] * Về xử lý vật chứng: Là 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Victory, màu xám, biển số 68T1- 0225, CQĐT đã thu hồi trả cho bị hại Nguyễn Tuấn V .

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Quốc B** phạm tội “***Trộm cắp tài sản***”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 138, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm q và s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS.

* **Xử phạt:** Bị cáo **Lê Quốc B** – **09 (Chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo vào thụ hình, khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 21/10/2017 đến ngày 19/12/2017.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* **Quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo, người bị hại, người giám hộ hợp pháp cho bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 14/08/2018). Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt

tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*** Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Kiên Giang
- VKSND Thành Phố Rạch Giá
- Cơ quan THA Dân sự TP.Rạch Giá
- Công An Thành Phố Rạch Giá
- Bị cáo
- Bị hại
- Lưu .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

Nguyễn Thành Quang